

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06/02/2018

“*V/v: Tranh chấp về ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Xuân

2. Ông Bùi Công Hoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Ngày 06/02/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 431/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp về ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXX-ST ngày 19/01/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐ-HPT ngày 30/01/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: anh Lê Văn B, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp G, xã V, thị xã Đồng Xoài, Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/3/2017 và bản tự khai đề ngày 13/9/2017 và bản tự khai ngày 13/10/2017, nguyên đơn chị Nguyễn Thị A trình bày:

Chị A và anh B tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, chung sống và làm thủ tục đăng ký kết hôn từ năm 2002 tại UBND xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng đến khoảng năm 2006 thì vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, lý do xảy ra mâu thuẫn là anh B thay đổi tính tình, thường xuyên đi nhậu say về đánh đập, chửi mắng vợ con, chị A cùng gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh B vẫn chứng nào tật đó không thay đổi nên đến năm 2009 thì vợ chồng ly thân cho đến nay.

Nay chị A không còn tình cảm với anh B nữa nên chị A xin ly hôn với anh B.

Về con chung: trong thời kỳ hôn nhân, chị A và anh B có 02 con chung là Lê Thị C, sinh ngày 24/5/2004 và Lê Thị X, sinh ngày 03/7/2015. Hiện hai con đang sống cùng chị A nên khi ly hôn chị A yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Đức cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 20/12/2017, chị A rút lại phần phần yêu cầu giải quyết việc nuôi con, với lý do là đã tự thỏa thuận được với anh B về việc nuôi con chung. Chỉ còn yêu cầu tòa án giải quyết phần quan hệ hôn nhân.

Bị đơn anh Lê Văn B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 20/12/2017 nguyên đơn chị Nguyễn Thị A có đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn là anh Lê Văn B. Xét thấy, mặc dù Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh B vẫn vắng mặt nên hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị A và anh B.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào lời trình bày của chị A và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định chị A và anh B kết hôn vào năm 2002, hai người có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương vào ngày 25/3/2002, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc, lừa dối nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, theo chị A thì trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên nảy sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh B thay đổi tính tình, thường xuyên đi nhậu say về đánh đập, chửi mắng vợ con, chị A cùng gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên

bảo nhưng anh B vẫn chứng nào tật đó không thay đổi. Xét thấy, lời trình bày của chị A là có cơ sở, bởi lẽ vào ngày 13/10/2017 Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài đã thụ lý vụ án “tranh chấp ly hôn” do chị A có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Văn B và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh B đã được Tòa tiến hành tổng đạt đúng theo quy định nhưng không đến Tòa án làm việc, cũng không có ý kiến gì bằng văn bản gửi cho Tòa án. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/12/2017 chị A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh B và cho rằng tình cảm vợ chồng giữa chị A với anh B đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ đơn xin xác nhận ngày 27/12/2017 của chị Nguyễn Thị A, có xác nhận của Ban điều hành ấp V và xác nhận của Công an xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thể hiện chị A và anh B đã ly thân từ năm 2009 đến nay. Có đủ cơ sở kết luận tình cảm vợ chồng giữa chị A với anh B đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp thuận cho chị A được ly hôn với anh B.

Về con chung: trong thời kỳ hôn nhân, chị Thoa và anh Đức có 02 con chung là Lê Thị C, sinh ngày 24/5/2004 và Lê Thị X, sinh ngày 03/7/2015.

Ban đầu chị A yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng. Tuy nhiên, ngày 20/12/2017, chị A đã có đơn xin rút lại phần yêu cầu về con chung này. Do đó, cần đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với phần yêu cầu này.

Về tài sản chung và nợ: chị A không yêu cầu giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị A phải chịu 300.000 đồng.
Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 48, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng các Điều 9, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị A, cho chị A được ly hôn với anh Lê Văn B.

[2] Đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với yêu cầu về phần con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: chị A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị A phải chịu 300.000đ. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002318 ngày 09/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài, chị A đã nộp đủ án phí.

[5] Chị A, anh B có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo công khai theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục Thi hành án thị xã Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- UBND xã c;
- Lưu HSVÀ-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga